

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B3** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MD02078** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Hệ điều hành Windows**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2			ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2254802032576	Lê Trường An	11/02/2007			7.5	5.5	7.5		9.0		8.1
2	2254802032577	Nguyễn Hữu Cảnh	28/01/2007			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
3	2254802032578	Dương Thị Mỹ Chi	13/08/2007			8	6.5	7.5		9.0		8.3
4	2254802032579	Phan Thị Kim Chi	15/02/2007			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
5	2254802032580	Trần Thị Mỹ Chi	01/01/2007			8	6.5	7.5		7.5		7.4
6	2254802032581	Thái Quang Chương	18/12/2007			7	5.5	6.5		6.5		6.4
7	2254802032582	Nguyễn Ngọc Dung	01/07/2007			8.5	7.0	7.5		9.5		8.7
8	2254802032583	Nguyễn Văn Dũng	17/05/2007			9	8.5	9.0		8.5		8.6
9	2254802032584	Dương Nguyễn Duy	11/11/1996			9	8.5	9.0		10.0		9.5
10	2254802032585	Nguyễn Bảo Duy	01/07/2007			9	7.0	9.0		9.5		9.0
11	2254802032586	Nguyễn Trần Nhật Duy	25/09/2007			7	7.0	7.5		4.5		5.6
12	2254802032587	Trần Bảo Duy	29/03/2007			9	7.5	8.0		6.5		7.1
13	2254802032588	Trần Hoàng Duy	11/05/2007			7	7.0	9.0		5.0		6.1
14	2254802032589	Võ Trần Khánh Duy	13/04/2007			6.5	5.5	7.0		6.5		6.4
15	2254802032590	Nguyễn Phan Hữu Đức	06/09/2007			8	6.5	9.0		9.5		8.8
16	2254802032591	Lâm Thị Ngọc Hân	20/12/2006			7	5.5	7.0		5.5		5.9
17	2254802032592	Lê Phúc Hậu	03/03/2004			0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
18	2254802032593	Võ Trọng Hên	17/02/2007			8.5	7.5	8.5		8.0		8.0
19	2254802032594	Bùi Ngọc Thúy Hiền	23/12/2007			7.5	7.5	7.5		8.0		7.8
20	2254802032595	Bùi Quốc Huy	18/04/2007			8	6.0	8.0		9.0		8.3
21	2254802032596	Lê Ngọc Huy	31/08/2007			7.5	8.0	7.5		5.0		6.1

Châu Đốc, ngày 4 tháng 1 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Thị Muội